

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 4 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**Năm báo cáo: 2012**

### **I. Thông tin chung**

#### **1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ DU LỊCH ĐÀ LẠT**
- Tên giao dịch tiếng Anh: **DALAT TOURISM SERVICE JOINT-STOCK COMPANY.**
- Tên viết tắt: **DALAT TSC**
- Trụ sở chính: **Số 24 Đường Trần Phú - Phường 3 - Thành phố Đà Lạt.**
- Số điện thoại: **(84.63) 3826027**
- Số fax: **(84.63) 3833956**
- Website: **<http://www.dalattsc.com.vn>**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - Mã số thuế: **5800194459**
- Vốn điều lệ: **104,5 tỉ VNĐ.**
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu tại ngày 30 tháng 9 năm 2012 là **75,033 tỉ VNĐ.**
- Mã cổ phiếu: **DTS**
- Tài khoản:
  - + Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Lạt
    - . Tài khoản Việt Nam đồng: **0561 003 864 595**
    - . Tài khoản ngoại tệ (USD): **0565 004 345 988**
  - + Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh Lâm Đồng
    - . Tài khoản Việt Nam đồng: **5400211000 305**

#### **2. Quá trình hình thành và phát triển**

- Những sự kiện quan trọng:

+ Công ty cổ phần Dịch vụ Du lịch Đà Lạt chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước - công ty Du lịch Dịch vụ Đà Lạt, theo quyết định số 4232/2004/QĐ-UBND ngày 19/12/2004 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu: 4203000055 do sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 20 tháng 7 năm 2005; chuyển đổi sang số 5800194459 (thay đổi lần 6) ngày 22 tháng 6 năm 2011. Chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 01 tháng 7 năm 2005 với tên giao dịch là DaLat TSC. Vốn thực góp đến nay là 59,1325 tỉ đồng.

+ Ngày 22 tháng 3 năm 2012, công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012. Đại hội đã thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2011; Chỉ tiêu kế hoạch

2012; Thông qua đơn từ nhiệm, bầu bổ sung một số thành viên Hội đồng quản trị và ban kiểm soát, Lựa chọn công ty kiểm toán, quyết định các vấn đề quan trọng khác cho năm 2012.

- Các sự kiện khác:

### **3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

Đến nay, lĩnh vực chính gồm nhóm ngành nghề:

+ Kinh doanh dịch vụ thắng cảnh, lưu trú, ăn uống.

+ Kinh doanh lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế.

+ Kinh doanh dịch vụ khác.

Địa bàn kinh doanh: Hoạt động tại tỉnh Lâm Đồng và một chi nhánh trực thuộc tại thành phố Hồ Chí Minh

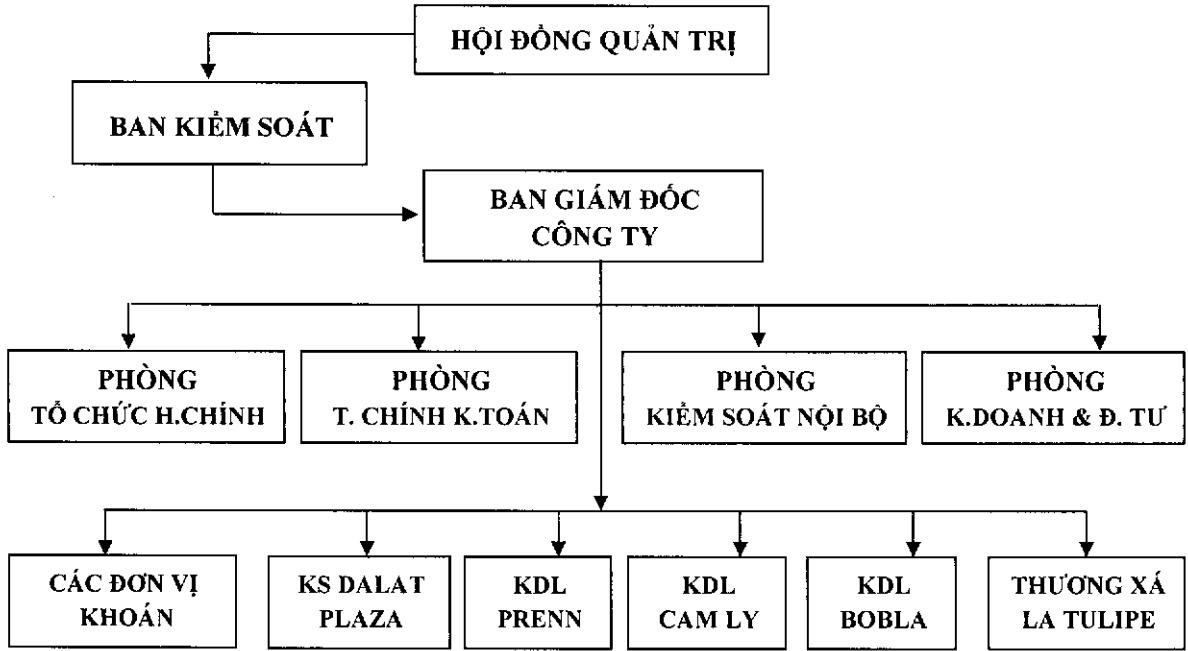
### **4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

- **Mô hình quản trị:** Mô hình mới đã được áp dụng tại Công ty. Theo đó tổ chức quản trị doanh nghiệp bao gồm: Đại hội Đồng cổ đông; Hội đồng Quản trị; Ban Kiểm soát; Ban Điều hành gồm Giám đốc, phó giám đốc, các Trưởng phòng chuyên môn và Giám đốc đơn vị trực thuộc. Cơ cấu quản trị được xây dựng trên nguyên tắc phân công, phân nhiệm, quản lý theo chức năng công việc, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Giám đốc công ty chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, quản lý và điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền theo từng đơn vị và chức năng của bộ phận chuyên môn, công việc cụ thể do Giám đốc đơn vị, phụ trách các phòng trực tiếp chỉ đạo giải quyết.

Nhìn chung, mô hình quản trị được xây dựng đã tiếp cận với các chuẩn mực và thông lệ tại Việt Nam. Việc cơ cấu lại bước đầu đã gia tăng hiệu quả quản lý, nâng cao hiệu lực quản trị đối với bộ máy điều hành; thực hiện chức năng quản trị vốn đầu tư của chủ sở hữu thông qua hệ thống các quy chế quản trị về đầu tư, quản lý rủi ro, kiểm tra kiểm soát và cơ chế bổ nhiệm.

Để duy trì và nâng cao hiệu quả điều hành, HĐQT và Ban Giám đốc thường xuyên tổ chức thảo luận, họp giao ban định kỳ làm cơ sở ban hành các nghị quyết và giải pháp cụ thể qua đó giám sát và chỉ đạo quá trình thực hiện chiến lược kinh doanh, quản lý tài chính, quản lý rủi ro và kiểm soát đầu tư.

- **Cơ cấu bộ máy quản lý:**



Trong năm công ty đã hoàn trả Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng dự án khu du lịch thác Bobla sau khi khảo sát lưu lượng dòng nước không đạt yêu cầu xây dựng nhà máy thủy điện theo thiết kế, hiệu quả của dự án không đảm bảo.

Các đơn vị trực thuộc:

<u>STT</u>	<u>Đơn vị</u>	<u>Địa chỉ</u>
1	Khách sạn Dalat Plaza	Số 9 Lê Đại Hành, Tp. Đà Lạt
2	Khách sạn Anh Đào	Số 50-52 Khu Hòa Bình, Tp. Đà Lạt
3	Khách sạn Cẩm Đô	Số 81 Phan Đình Phùng, Tp. Đà Lạt
4	Khách sạn Lam Sơn	Số 5 Hải Thượng, Tp. Đà Lạt
5	Khách sạn Mimosa	Số 70 Phan Đình Phùng, Tp. Đà Lạt
6	Khách sạn Thanh Thế	Số 118 Phan Đình Phùng, Tp. Đà Lạt
7	Khách sạn Phú Hòa	Số 16 Tăng Bạt Hổ, Tp. Đà Lạt
8	Khách sạn Hòa Bình	Số 07 Trương Công Định, Tp. Đà Lạt
9	Khách sạn Thanh Bình	Số 40-41 Nguyễn Thị Minh Khai, Tp. Đà Lạt
10	Khách sạn Thủy Tiên	Số 07 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Tp. Đà Lạt
11	Khu du lịch Cam Ly	Số 76 Hoàng Văn Thụ, Tp. Đà Lạt
12	Khu du lịch Prenn	Chân đèo Prenn, Phường 3, Tp. Đà Lạt

- |    |                     |  |
|----|---------------------|--|
| 13 | Thương xá La Tulipe | Số 01 Nguyễn Thị Minh Khai, Tp. Đà Lạt |
| 14 | Trung tâm lễ hành   | Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh                |

– Các công ty con, công ty liên kết: Hiện tại công ty chưa có công ty con, công ty liên kết.

### **5. Định hướng phát triển**

5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Chiến lược đầu tư và kinh doanh: Tập trung đầu tư vào các dự án trọng điểm tại Khu du lịch Thác Prenn và Thác CamLy.

Đồng thời triển khai các hạng mục:

- + Đầu tư, nâng cấp một số khách sạn có đẳng cấp.
- + Phát triển hiệu quả hoạt động lễ hành.
- + Triển khai một số dịch vụ khác tại các khu vực có lợi thế: Khu dịch vụ thể thao, kết hợp nghỉ dưỡng tại số 2 đường Trần Hưng Đạo thành phố Đà Lạt...

5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ, cung cấp các dịch vụ làm vừa lòng khách hàng trên cơ sở có sản phẩm khác biệt. Nghiên cứu phát triển các dịch vụ mới, dịch vụ gia tăng kèm theo để thu hút khách hàng, chú trọng triển khai các hạng mục đầu tư mới tại khu du lịch Prenn đồng thời tôn tạo nâng cấp nhằm khai thác hiệu quả hạ tầng hiện có.

Có hình thức linh hoạt tìm kiếm, thu hút đối tác có khả năng về tài chính trong và ngoài nước liên kết đầu tư hoặc có các hình thức phù hợp khác nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng các tiềm năng, lợi thế về hạ tầng, kể cả bán bớt các cơ sở chưa hội đủ điều kiện đầu tư để tập trung nguồn vốn vào dự án trọng điểm.

Mở rộng và đa dạng hóa các hình thức hợp tác, liên kết với đối tác có kinh nghiệm nhằm gia tăng khả năng khai thác nguồn khách.

Sử dụng lợi thế công nghệ viễn thông phục vụ cho việc giới thiệu, quảng bá và khai thác, liên kết với khách hàng.

\* Về quản trị doanh nghiệp.

Triển khai áp dụng phương thức quản trị theo hướng tinh gọn, hiệu quả, cải thiện các quy trình vận hành đặc biệt là quy trình liên quan đội ngũ lãnh đạo, phù hợp chiến

lược phát triển của Công ty; xây dựng, củng cố và hoàn thiện cơ cấu tổ chức, điều hành, tạo sự đột biến trong hoạt động kinh doanh.

Thực hiện quá trình hiện đại hoá hệ thống quản trị, nâng cao chất lượng và năng lực quản lý, tiến hành các chương trình đào tạo và học tập nhằm trang bị năng lực, kinh nghiệm và các kỹ năng cần thiết đủ khả năng hoàn thành các nhiệm vụ và những thách thức phát triển; Triển khai chính sách “Học tập thường xuyên” trong toàn Công ty, có cơ chế đặc biệt bắt buộc hàng ngũ lãnh đạo thực hiện.

Xây dựng văn hóa doanh nghiệp hướng đến khách hàng. Hình thành và hoàn thiện các chính sách để phát triển nguồn nhân lực giỏi chuyên môn, gắn bó và có trách nhiệm với doanh nghiệp, quan tâm và thấu hiểu khách hàng.

\* Về quan hệ với cổ đông, đối tác, khách hàng:

Tích cực xây dựng và mở rộng mối quan hệ liên kết, hợp tác bình đẳng, hiệu quả với các đối tác trong và ngoài nước tạo tiền đề cho sự phát triển của Công ty.

Duy trì và phát triển tốt mối quan hệ với cổ đông. Có phương án tìm cổ đông chiến lược là doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có tiềm lực, ý tưởng và kinh nghiệm về lĩnh vực du lịch, nhằm khai thác có hiệu quả các thế mạnh, mang lại giá trị gia tăng cho công ty.

Hoàn thiện các chính sách, ban hành chi tiết quy trình đánh giá chất lượng phục vụ đến từng vị trí công việc. Xây dựng quy trình chăm sóc khách hàng. Đào tạo phong cách phục vụ thân thiện, chuyên nghiệp, đáp ứng tốt yêu cầu nghiệp vụ kinh doanh, phấn đấu trở thành một công ty có được sự đánh giá cao từ khách hàng. Có hình thức linh hoạt thường xuyên tham khảo sự đánh giá chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng từ khách hàng dựa trên bộ tiêu chuẩn của các tập đoàn du lịch có danh tiếng.

\* Về chính sách đầu tư.

Triển khai đầu tư các dự án trọng điểm với quy mô và tiến độ phù hợp, theo hướng có hiệu quả, trọng tâm, tránh dàn trải, đảm bảo hoàn thành hạng mục nào đưa vào khai thác sử dụng hạng mục đó đặc biệt đối với dự án đã được cấp phép đầu tư. Tìm đối tác có tiềm lực và khả năng liên doanh liên kết.

Thực hiện đầu tư nâng cấp một số khách sạn đã xuống cấp và có lợi thế kinh doanh.

**Tại khu du lịch Thác Prenn:**

+ Triển khai thiết kế chi tiết, xin phép và tiến hành xây dựng các hạng mục theo lộ trình quy định tại giấy phép đầu tư đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng cấp

ngày 03 tháng 8 năm 2012. Tập trung nguồn lực thi công trước một số hạng mục quan trọng có tính nền tảng cho các bước tiếp theo: Bãi xe, nắn dòng suối, làm hồ lắng, công chính, hàng rào, cầu qua suối, đường nội bộ, chuẩn bị cơ sở cây xanh, cây cảnh đủ để trồng mới, trồng bổ sung...

+ Nâng cấp, chỉnh trang nhằm phát huy hiệu quả kinh tế các hạng mục hiện có, đầu tư và phát triển vườn Phong Lan kết hợp xiếc thú, xây dựng lắp đặt hệ thống xe trượt từ khu vực Thác đến các đền thờ vua Hùng, cải tạo đường đi. Nghiên cứu xây mới cảnh quan, bổ sung sản phẩm dịch vụ có lợi thế của khu vực Đà Lạt - Tây Nguyên tại khu vực phía trên sườn đồi, xung quanh đền Hùng, chỉnh trang công viên danh nhân, ....

+ Lắp ráp hệ thống ki ốt để sắp xếp các hộ buôn bán lẻ tại khu vực bãi xe hiện tại, đảm bảo trật tự, mỹ quan.

+ Lập hồ sơ tiếp tục công tác bồi thường giải phóng mặt bằng giai đoạn 2.

#### **Tại khu du lịch Cam Ly & Lăng Nguyễn Hữu Hào:**

- Chuyển công đón khách xuống khu vực hạ nguồn, làm khán đài hoa, cải tạo đường đi, sắp xếp lối ra vào hợp lý, nghiên cứu tìm giải pháp khả thi cải tạo khu vực sân khấu nhạc nước kết hợp tham quan....

- Hoàn thành hồ sơ cấp giấy chứng nhận đầu tư cho dự án tái định cư; nghiên cứu, tìm kiếm giải pháp để hạn chế tác động môi trường trong khu vực lòng thác.

- Bồi thường giải toả và di dời các hộ dân trong khuôn viên thác sau khi UBND thành phố Đà Lạt bố trí quỹ đất tái định cư.

#### **5.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng.**

- Triển khai nghiêm túc các đề án bảo vệ môi trường theo quy định của luật pháp tại các khu du lịch, khách sạn. Đảm bảo nguồn nước thải vào hệ thống công cộng đạt tiêu chuẩn quy định.

- Thăm hỏi tặng quà trong ngày thương binh liệt sỹ, trích quỹ, vận động quyên góp, thực hiện “ngày lương vì người nghèo”, ủng hộ đồng bào bị lũ lụt. Đóng góp vào các hoạt động từ thiện do các cấp, các ngành trong tỉnh phát động, khi có đủ nguồn lực tham gia vào các hoạt động tài trợ cộng đồng.

- Công tác phòng chống bão lụt, cháy nổ, an ninh trật tự được đảm bảo. Lực lượng tự vệ của Công ty tham gia tập luyện quân sự, diễn tập đối phó với các tình huống bất lợi theo đúng chỉ đạo.

- Công tác phòng chống tệ nạn xã hội được quán triệt đến từng lao động, không có trường hợp gây tác hại cộng đồng, thực hiện chính sách xây dựng nếp sống lành mạnh.

#### **6. Các rủi ro:**

Việc áp dụng các chính sách vĩ mô đặc biệt là chính sách thuế, lãi suất có thể ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Nguồn vốn góp của cổ đông phục vụ đầu tư bị hạn chế do cơ chế quản lý của cơ quan chức năng làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các dự án.

Thiếu lao động có kỹ năng, chất lượng cao. Số lượng lao động trực tiếp thường bị biến động nhiều sau các kỳ nghỉ đặc biệt là Tết cổ truyền. Số lao động trẻ có nhiệt tình, năng động nhưng hay thay đổi và luôn có nhu cầu tìm kiếm cơ hội làm việc tại các Công ty khác.

Trình độ lao động - đội ngũ điều hành chưa theo kịp tiến độ phát triển của Công ty và xu thế của xã hội.

Để giải quyết tình trạng trên đây công ty đã có chính sách chăm lo cho người lao động bao gồm:

Thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo chuyên môn nghiệp vụ như kỹ năng phục vụ, kỹ năng bán hàng, hướng dẫn, marketing,... Dựa vào tình hình thực tế tổ chức mở lớp đào tạo ngay tại công ty hoặc gửi đi đào tạo tại các tổ chức, trung tâm dạy nghề, tham gia các đợt tập huấn ngắn hạn khác.

Đào tạo về cán bộ quản lý: Khuyến khích việc tự học, đa dạng và sáng tạo trong phương pháp học, tham gia học thêm ngoài giờ. Đối với từng mảng dịch vụ khác nhau, có chính sách đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn phù hợp.

Chăm lo quyền lợi vật chất và tinh thần cho người lao động bằng các hình thức linh hoạt khác nhau: Tổ chức dã ngoại, liên hoan sinh nhật theo hình thức tập trung hàng tháng nhằm gắn kết mối quan hệ giữa người lao động với nhau, giữa người lao động với cán bộ quản lý. Vào thời điểm vắng khách bố trí người lao động tham quan, học hỏi kết hợp nghỉ dưỡng tại các địa phương có trình độ phát triển ngành dịch vụ du lịch, hàng năm khám sức khỏe cho toàn bộ người lao động, nâng lương theo định kỳ hoặc đột xuất cho cá nhân có thành tích xuất sắc...

Vì vậy đến nay đã hạn chế được tâm trạng bất an của người lao động, giảm thiểu tình trạng lao động có chất lượng chuyển sang đơn vị khác.

Công tác phòng chống cháy nổ được đặc biệt coi trọng, công ty đã tổ chức đội chuyên trách, duy trì thường xuyên quân số, định kỳ kiểm tra, giám sát và thao diễn

trên thực địa, đồng thời mua bảo hiểm theo đúng quy định đối với toàn bộ tài sản vật chất đang sử dụng trên cơ sở ký kết hợp đồng với công ty bảo hiểm có uy tín.

**II. Tình hình hoạt động trong năm**

**1. Hoạt động sản xuất kinh doanh**

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính: VND		
		Năm nay	Năm 2011	So sánh
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	61.331.686.869	63.347.516.464	96,8%
2.	Lãi gộp về bán hàng và cung cấp D.vụ	13.863.310.308	11.001.427.449	126,0%
3.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4.669.616.573	2.387.558.021	195,6%
4.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.225.771.073	647.632.635	189,3%
5.	Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.443.845.500	1.739.925.386	197,9%
6.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	582,39	294,24	197,9%

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính: VND		
		Thực hiện	Kế hoạch	Tỉ lệ hoàn thành
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	61.331.686.869	72.000.000.000	85,2%
2.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4.669.616.573	3.500.000.000	133,4%
3.	Thu nhập bình quân người lao động/tháng	3.680.000	3.465.000	106,2%
4.	Nộp ngân sách	7.700.000.000	7.700.000.000	100%

Trong năm các chỉ tiêu trọng yếu đều hoàn thành kế hoạch. Kết quả kinh doanh vượt mức đề ra là 33,4% và tăng 195,6% so với 2011. Nguyên nhân doanh thu chỉ đạt 85,2% kế hoạch là do tạm dừng hoạt động của Trung tâm Lữ hành để cơ cấu lại tổ chức.

**Tình hình tài chính tại thời điểm 30/09/2012 và một số chỉ tiêu trọng yếu:**

Tài sản	Đơn vị tính: VND	
	Số cuối Năm	Số đầu năm
<b>I. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>14.800.890.076</b>	<b>15.467.872.418</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	9.092.492.264	9.221.474.613



2. Các khoản phải thu	3.905.190.703	5.182.682.679
3. Hàng tồn kho	470.557.522	533.065.045
4. Tài sản ngắn hạn khác	1.332.649.587	530.650.081
<b>II. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>99.128.103.595</b>	<b>102.609.981.681</b>
1. Tài sản cố định	93.664.270.000	96.004.302.872
2. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	420.523.982	547.015.988
3. Tài sản dài hạn khác	5.043.309.613	6.058.662.821
<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>113.928.993.671</b>	<b>118.077.854.099</b>
<b>I. Nợ phải trả</b>	<b>38.895.793.945</b>	<b>46.281.869.143</b>
1. Nợ ngắn hạn	11.569.575.813	15.486.555.558
2. Nợ dài hạn	27.326.218.132	30.795.313.585
<b>II. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>75.033.199.726</b>	<b>71.795.984.956</b>
1. Vốn chủ sở hữu	75.033.199.726	71.795.984.956
<b>Tổng cộng nguồn vốn chủ sở hữu</b>	<b>113.928.993.671</b>	<b>118.077.854.099</b>

**Cơ cấu tài sản và nguồn vốn:**

<u>Chỉ tiêu</u>	<u>Đơn vị tính</u>	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<b>I. Cơ cấu tài sản</b>			
1. Tài sản ngắn hạn/ Tổng số tài sản	%	12,99	13,10
2. Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	87,01	86,90
<b>II. Cơ cấu nguồn vốn</b>			
1. Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	34,14	39,20
2. Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	65,86	60,80
<b>III. Khả năng thanh toán</b>			
1. Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	2,93	2,55
2. Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,28	1,00
3. Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,24	0,96
<b>IV. Tỷ suất sinh lời</b>			
<b>a. Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu</b>			
1. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu thuần	%	7,63	3,78
2. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần	%	5,63	2,75
<b>b. Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản</b>			
1. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản	%	4,10	2,02

2. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	3,02	1,47
3. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	%	5,39	2,72

## 2. Tổ chức và nhân sự

### – Danh sách Ban điều hành:

#### 2.1. Ông Tạ Hoàng Giang – Giám Đốc điều hành

- Số CMND: 250424318 do Công an Lâm Đồng cấp ngày 15/07/2005
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 28/04/1977
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thái Bình
- Địa chỉ thường trú: 9/15b Cô Giang, Phường 9, thành phố Đà Lạt.
- ĐT liên lạc cơ quan: 0633 533636
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ quản trị kinh doanh, Cử nhân kinh tế.
- Quá trình công tác:
  - + Từ 2001 - 2003: Nhân viên công ty Dịch vụ Du lịch Đà Lạt
  - + Từ 2003 - 2005: Thư ký Chủ tịch HĐQT công ty Cổ phần Du lịch Ngọc Lan
  - + Từ 2006-2007: Trưởng phòng Kinh doanh kiêm trợ lý giám đốc công ty Cổ phần Thành Ngọc.
  - + Từ 2007 - 2009: Phó giám đốc công ty Cổ phần Thành Ngọc.
  - + Từ 2009-2010: Giám đốc nhân sự công ty Cổ phần Du lịch Ngọc Lan
  - + Từ 2010 đến tháng 10/2011: Phó giám đốc công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Đà Lạt.
  - + Từ tháng 10/2011 đến tháng 6/2012: Phó Giám đốc điều hành Công ty.
  - + Từ tháng 7/2012 đến nay: Giám đốc điều hành công ty.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không

- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

## 2.2. Ông Vũ Văn Minh – Phó Giám đốc

- Số CMND: 250686210 do Công an Lâm Đồng cấp ngày 31/05/2004
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 02/10/1957
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hải Dương
- Địa chỉ thường trú: 38 Nguyễn Chí Thanh, Phường 1, Đà Lạt.
- ĐT liên lạc cơ quan: 0633 823944
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Trung cấp
- Quá trình công tác:
  - + Từ 2005 đến 2008: Giám đốc KDL Prenn, thành viên HĐQT
  - + Từ 2007 đến 2010: Phó giám đốc, thành viên HĐQT cty CPDVDL Đà Lạt.
- Chức vụ hiện tại: Phó giám đốc Công ty kiêm Giám đốc khu du lịch Prenn.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
- Số cổ phần nắm giữ: 84.646 cổ phần (1,43% vốn cổ phần), trong đó:
  - + Sở hữu cá nhân: 84.646 cổ phần (1,43% vốn cổ phần)
  - + Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

## 2.3. Ông Nguyễn Vĩnh Bảo – Kế toán trưởng

- Số CMND: 250759738 Công an Lâm Đồng cấp ngày 28/10/2005
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 13/07/1964
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh

- Quê quán: Xã Nam Trung, Huyện Nam Đàn, Tỉnh Nghệ An.
- Địa chỉ thường trú: Số 21B đường Phan Chu Trinh, thành phố Đà Lạt.
- ĐT liên lạc cơ quan: 0633 531368
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
  - + Từ 1992 đến 2008: Chuyên viên phòng kế toán Công ty Du lịch Đà Lạt

nay là công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Đà Lạt

- + Từ 2008 đến nay: Kế toán trưởng Công ty CP Dịch vụ Du lịch Đà Lạt
- Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng Công ty.
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
- Số cổ phần nắm giữ: 8.637 cổ phần (0,15% vốn cổ phần), trong đó:
  - + Sở hữu cá nhân: 8.637 cổ phần (0,15% vốn cổ phần)
  - + Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

– **Những thay đổi trong Hội đồng quản trị - ban điều hành:**

Đại hội đồng cổ đông 2012 đã biểu quyết thông qua đơn từ nhiệm của một số thành viên hội đồng quản trị:

1. Bà Trần Thị Thanh Hoa – Phó chủ tịch HĐQT;
2. Ông Nguyễn Văn Phẩm – Thành viên HĐQT;
3. Ông Nguyễn Ngọc Chương – Thành viên HĐQT;

- Đại hội đã bầu bổ sung ông Tạ Hoàng Giang làm thành viên HĐQT.

Như vậy số thành viên HĐQT từ 5 người, hiện chỉ còn 3 người.

Tháng 7/2012 bổ nhiệm ông Tạ Hoàng Giang thành viên HĐQT, phó Giám đốc giữ chức vụ Giám đốc điều hành Công ty.

– **Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:**

Tại thời điểm kết thúc niên độ tài chính (ngày 30 tháng 9) Số lượng người lao động là: 236 người.

a. Chính sách phúc lợi, thu nhập: Công ty đã xây dựng quy chế trả lương, thưởng đến từng vị trí công việc, phù hợp trình độ chuyên môn, năng lực qua đó tạo được động lực phấn đấu nâng cao chất lượng và hiệu quả công việc của người lao động, đảm bảo đúng các chế độ chính sách theo quy định của pháp luật. Tổ chức khám sức khoẻ định kỳ, bố trí nghỉ dưỡng kết hợp tham quan học tập hàng năm.

b. Chính sách bảo hiểm: Công ty thực hiện đúng luật định, đóng đầy đủ, kịp thời các loại bảo hiểm phát sinh hàng tháng, không để tồn đọng nợ với cơ quan Bảo hiểm. Mua bảo hiểm y tế đầy đủ cho toàn thể người lao động.

c. Chính sách đào tạo: Thông qua các hình thức đào tạo linh hoạt dựa trên thực hành tại chỗ cho người lao động, bao gồm công ty tự tổ chức hàng ngày, định kỳ và vào thời điểm vắng khách, thuê chuyên gia có kinh nghiệm của các tổ chức, đơn vị chuyên nghiệp truyền đạt và hướng dẫn thực hành, ...

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

Năm 2011 công ty vừa hoàn thành công trình khách sạn Đà Lạt Plaza nên trong năm 2012 chủ yếu thi công các hạng mục quy mô vừa và nhỏ, sửa chữa thường xuyên nhằm duy trì chất lượng dịch vụ hiện có đồng thời tập trung hoàn thành hồ sơ các dự án trình cơ quan chức năng phê duyệt, tạo tiền đề thực hiện vào năm 2013,

Đã hoàn thành cơ bản hồ sơ nâng cấp khách sạn Anh Đào nằm ngay trung tâm thành phố để trình cấp phép, dự kiến sẽ thi công đầu năm 2013 vốn đầu tư khoảng 7 tỉ đồng.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Hiện tại chưa có

### 4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính: VND		
		Năm 2012	Năm 2011	2012/ 2011
1.	Tổng giá trị tài sản	113.928.993.671	118.077.854.099	96,5%
2.	Doanh thu thuần	61.331.686.869	63.347.516.464	96,8%
3.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	4.333.372.611	741.281.160	584,6%
4.	Lợi nhuận khác	336.243.962	1.646.276.861	20,4%
5.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4.669.616.573	2.387.558.021	195,6%
6.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	3.443.845.500	1.739.925.386	197,9%

7. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (vnd/cp) 582,39 294,24 197,9%

**b. Các chỉ tiêu khác:**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm nay	Năm trước
<b>I. Khả năng thanh toán</b>			
1. Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	2,93	2,55
2. Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,28	1,00
3. Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,24	0,96
<b>II. Tỷ suất sinh lời</b>			
<b>a. Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu</b>			
1. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu thuần	%	7,63	3,78
2. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần	%	5,63	2,75
<b>b. Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản</b>			
1. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản	%	4,10	2,02
2. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	3,02	1,47
3. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	%	5,39	2,72
<b>III. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
1. Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	34,14	39,20
2. Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	51,84	64,46
<b>III. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
1. Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	0,54	0,54
2. Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	4,25	4,43

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

**a. Cổ phần:**

- Tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành đầu năm: 5.913.250 cổ phần
- Tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành hiện tại: 5.913.250 cổ phần.
- Tất cả cổ phần đang lưu hành được chuyển đổi.
- Vốn điều lệ đã góp đến ngày 30/9/2012: 59.132.500.000 đồng.

**b. Cơ cấu cổ đông:**

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp của tổ chức trong nước:

**1. Cổ đông nhà nước (SCIC):**

- Số lượng cổ phần nắm giữ: 608.685 cổ phần phổ thông;
- Vốn góp 6.086.850.000đồng, chiếm tỉ lệ 10,29%.

**2. Công ty cổ phần Bảo hiểm AAA:**

- Số lượng cổ phần nắm giữ: 930.387 cổ phần phổ thông;

- Vốn góp 9.303.870.000đồng, chiếm tỉ lệ 15,73%.

3. Công ty cổ phần Hải Vân Nam: cổ phần tương ứng vốn góp đồng, chiếm tỉ lệ %.

- Số lượng cổ phần nắm giữ: 1.175.979 cổ phần phổ thông;

- Vốn góp 11.759.790.000đồng, chiếm tỉ lệ 19,88%.

• Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp của cổ đông lớn:

Ông Nguyễn Thanh Tâm:

- Số lượng cổ phần nắm giữ: 964.668 cổ phần phổ thông;

- Vốn góp 9.646.680.000đồng, chiếm tỉ lệ 16,31%.

• Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp của tổ chức ngoài nước: Không có.

• Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp cá nhân ngoài nước:

Một cổ đông, nắm giữ 2.170 cổ phần.

• Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp của cổ đông khác:

- Số lượng cổ phần nắm giữ: 2.231.361 cổ phần phổ thông;

- Vốn góp 2.231.361.000đồng, chiếm tỉ lệ 37,73%.

**c. Thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

**d. Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

**e. Các chứng khoán khác:** Không phát hành.

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

#### 1. *Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:*

Ban giám đốc đã điều hành hoạt động tuân thủ pháp luật, điều lệ công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. (Kết quả cụ thể: báo cáo quyết toán tài chính đính kèm.)

- Những tiến bộ công ty đã đạt được:

\* Các chỉ tiêu hoàn thành:

Ban điều hành và toàn thể công nhân viên Công ty trong năm qua đã có nhiều cố gắng trong quá trình hoạt động kinh doanh, lợi nhuận tăng so với năm 2011, kết quả đạt được như sau:

+ Chỉ tiêu lợi nhuận đạt 133% so với kế hoạch.

+ Thu nhập bình quân người lao động đảm bảo, tăng so với năm trước.

- + Chính sách chế độ của người lao động được đảm bảo.
- + Công tác đầu tư, tôn tạo các khu du lịch được quan tâm, có khởi sắc.
- + Hình ảnh và thương hiệu đã thu hút được khách du lịch trong và ngoài nước.
- + Hoàn thành hồ sơ pháp lý của các dự án trọng điểm, chuẩn bị cho công tác đầu tư hướng đến mục tiêu phát triển lâu dài cho doanh nghiệp.

**\* Công tác quản lý:**

Trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ, các quy chế, quy định của công ty, ban điều hành đã rà soát, tiết giảm triệt để chi phí quản lý doanh nghiệp, thận trọng trong kinh doanh, vì vậy tuy doanh thu có giảm nhưng kết quả thuần từ hoạt động kinh doanh tăng hơn 5,8 lần với giá trị 4,3 tỉ đồng so với hơn 740 triệu của năm 2011.

\* Giải pháp tài chính được triệt để sử dụng, trong tình hình nguồn vốn huy động khó khăn, hoạt động kinh doanh chứa đựng nhiều yếu tố rủi ro, bộ máy điều hành đã chủ động, linh hoạt trong việc sử dụng, tập trung nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi vào hoạt động, thu hồi công nợ kịp thời, tỉ lệ tồn đọng thấp.

**2. Tình hình tài chính**

**a) Tình hình tài sản.**

Trong năm việc quản lý tài sản nhằm tăng tính hiệu quả được chú trọng, hàng tồn kho, nợ phải thu chiếm tỉ trọng thấp, mọi nguồn vốn đều được đưa vào sử dụng, vòng quay sử dụng cao đã làm gia tăng hiệu quả chung.

Tài sản dài hạn trong năm không có biến động đáng kể. Nợ xấu không phát sinh.

**b) Tình hình nợ phải trả:**

– Tình hình nợ hiện tại:

	<i>Đơn vị tính: VND</i>	
	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
<b>Nợ phải trả</b>	<b>38.895.793.945</b>	<b>46.281.869.143</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>11.569.575.813</b>	<b>15.486.555.558</b>
1. Vay và nợ ngắn hạn	3.065.112.494	2.664.487.254
2. Phải trả cho người bán	2.517.462.709	2.489.095.007
3. Người mua trả tiền trước	1.682.000	217.195.045
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	20.323.240	1.468.232.142
5. Phải trả công nhân viên	1.238.238.227	1.457.576.359
6. Chi phí phải trả	398.769.500	515.348.485



7. Các khoản phải trả, phải nộp khác	4.114.695.259	6.417.619.112
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	6.193.710	6.193.710
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	207.098.674	250.808.444
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>27.326.218.132</b>	<b>30.795.313.585</b>
1. Phải trả dài hạn khác	5.665.804.135	5.168.370.135
2. Vay và nợ dài hạn	21.347.263.700	25.408.468.444
3. Doanh thu chưa thực hiện	313.150.297	-

Các khoản nợ chủ yếu: Khoản vay dài hạn xây dựng khách sạn Best Western Đà Lạt Plaza: 21.347.263.700 đồng; các khoản ký quỹ, ký cược của khách hàng: 5.665.804.135 đồng; khoản phải trả khác (lãi chưa phân phối): 4.114.695.259 đồng.

Công ty không có khoản nợ xấu, khoản nợ vay đến kỳ hạn được thanh toán đầy đủ, kịp thời cả gốc và lãi.

### 3. **Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:**

#### a. Cơ cấu tổ chức, chính sách:

Sau khi chuyển đổi, công ty đã sắp xếp, cơ cấu lại bộ máy điều hành theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả. Công tác quản lý, điều hành có sự chuyển biến rõ nét, hoạt động kinh doanh đạt hiệu quả cao hơn.

Tuân thủ các quy định của luật pháp, chấp hành nghiêm điều lệ, quy chế của công ty. Tiết giảm chi phí quản lý, thực hiện chi tiêu tiết kiệm, hợp lý.

Từng bước bổ sung, xây dựng và triển khai thực hiện các quy chế, quy trình quản lý nội bộ tạo tiền đề hoàn thiện công tác quản trị.

#### b. Chính sách quản lý:

Các biện pháp kiểm soát: Công ty thực hiện kiểm soát bằng hệ thống biện pháp đồng bộ bao gồm Điều lệ; Quy chế tài chính; Quy chế chi tiêu trong đó quy định chi tiết các khoản mục và nhiều biện pháp chế tài tạo điều kiện cho bộ phận chuyên môn dễ giám sát, thực hiện, đồng thời có sự kiểm soát chéo lẫn nhau bảo đảm tính hiệu quả, minh bạch trong quá trình thực hiện.

Hệ thống hồ sơ, biểu mẫu được biên soạn và áp dụng thống nhất trong toàn công ty trên cơ sở quy định của các Bộ, ngành chức năng và đặc thù của doanh nghiệp. Thực hiện hạch toán tập trung tạo điều kiện điều chỉnh và giám sát kịp thời các thiếu sót trong quá trình thực hiện, công tác quản lý đã chuyển hướng chuyên nghiệp.

Vai trò, chức năng của các bộ phận quản lý được phát huy, tính chủ động trong công việc được đề cao, tạo sự đồng bộ và hiệu quả trong chính sách quản lý. Vì vậy

các rủi ro được kiểm soát trong quá trình kinh doanh, công tác phòng, chống cháy nổ được chú ý đúng mức.

#### **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

Trên cơ sở nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, ban điều hành sẽ cụ thể hoá bằng kế hoạch và giải pháp thực hiện, chủ yếu tập trung đầu tư vào các dự án trọng điểm tại Khu du lịch Prenn và Cam Ly nhằm triển khai các hạng mục mới lạ. Chú trọng đầu tư nâng cấp hệ thống khách sạn đã xuống cấp.

Có biện pháp linh hoạt thực hiện khai thông, tạo nguồn vốn bằng nhiều biện pháp và chủ trương khác nhau.

Thực hiện đồng bộ các chính sách hỗ trợ phát triển kinh doanh, bao gồm chính sách khách hàng; chính sách đầu tư; chính sách nhân sự; giải pháp tài chính và đào tạo nhân lực trên cơ sở coi trọng tính sáng tạo, hiệu quả trong công việc, ứng xử nhân văn và lòng trung thành của người lao động.

### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

#### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:**

Thông qua các cuộc họp và thảo luận, Hội đồng Quản trị đã thường xuyên trao đổi với Ban điều hành về việc triển khai các quyết định của Hội đồng Quản trị. Hội đồng Quản trị cũng đã xem xét kết quả kinh doanh và tham gia góp ý các biện pháp, kế hoạch hoạt động của ban điều hành. Quá trình giám sát cho thấy hoạt động của Công ty đã tuân thủ pháp luật, điều lệ công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị.

Ban điều hành và toàn thể cán bộ nhân viên trong năm qua đã có nhiều nỗ lực trong thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, kết quả đạt được như sau:

+ Chi tiêu lợi nhuận đạt 133% so với kế hoạch.

+ Thu nhập bình quân người lao động tăng so với năm trước. Chế độ của người lao động được đảm bảo.

+ Công tác đầu tư, tôn tạo, chất lượng phục vụ được chú trọng, chuyên môn nghiệp vụ đã được đào tạo nâng cao.

+ Hình ảnh, thương hiệu sản phẩm và chất lượng dịch vụ được xây dựng. Khách sạn Best Western Dalat Plaza đã thu hút được khách du lịch trong và ngoài nước, công suất phòng đạt 56,6% và đang được du khách quan tâm.

+ Hoàn thành các hồ sơ pháp lý của các dự án trọng điểm, chuẩn bị cho công tác đầu tư hướng đến mục tiêu phát triển lâu dài cho doanh nghiệp.

Tuy nhiên việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012 còn một số tồn tại như sau:

+ Chi tiêu doanh thu chỉ đạt 87% kế hoạch do Trung tâm lữ hành tạm ngưng hoạt động để ổn định nhân sự.

+ Việc triển khai các dự án đầu tư trọng điểm còn chậm trễ, tiến độ chưa đạt như kế hoạch.

+ Công trình xây dựng Khách sạn Best Western Dalat Plaza đến nay chưa quyết toán xong do Công ty Sông Đà chưa xuất hóa đơn giá trị xây dựng theo quy định.

+ Việc triển khai xây dựng khu dịch vụ thể dục, thể thao tại số 02 Trần Hưng Đạo – Phường 3 Đà Lạt còn chậm.

+ Chưa phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ do đang chờ Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

+ Vụ kiện tranh chấp hợp đồng gửi giữ xe và yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản giữa Công ty Dịch vụ du lịch Đà Lạt (tiền thân của Công ty cổ phần Dịch vụ du lịch Đà Lạt), Công ty trách nhiệm hữu hạn ô tô GM Việt Nam với Công ty trách nhiệm hữu hạn vận chuyển hành khách và du lịch Thuận Thành kéo dài từ năm 2000, vừa xét xử ngày 06/11/2012, theo phán quyết của Tòa án thành phố Đà Lạt, Công ty phải bồi thường cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Vận chuyển hành khách và Du lịch Thuận Thành số tiền là 3,5 tỷ đồng.

+ Công tác cổ phần hóa các khách sạn và khu du lịch chưa thực hiện được do ảnh hưởng khủng hoảng kinh tế thế giới và tình hình trong nước có nhiều biến động phức tạp nên không thể tìm được nhà đầu tư.

## 2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

### a. Về cơ cấu tổ chức:

- Tiếp tục tái cấu trúc bộ máy điều hành Công ty và các Khu du lịch, tuyển dụng nhân sự và thành lập Ban quản lý dự án để triển khai đầu tư. Nâng cao năng lực điều hành, quản trị doanh nghiệp; chú trọng công tác phát triển nguồn nhân lực, đào tạo và xây dựng đội ngũ kế thừa có phẩm chất, đạo đức, có năng lực quản lý, điều hành.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các quy trình, quy chế quản lý điều hành doanh nghiệp, phát triển văn hóa doanh nghiệp tạo nên sức mạnh, niềm tin của tập thể nội bộ Công ty.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý tài chính kế toán, tiết kiệm chi phí trong quản lý.

b. Về tổ chức doanh nghiệp:

- Cổ phần Khu Du lịch Prenn để huy động vốn đầu tư từ cổ đông chiến lược có kinh nghiệm về lĩnh vực du lịch, có khả năng tài chính, quản trị nhằm nâng cao hiệu suất sử dụng tài sản, mang lại hiệu quả cho nhà đầu tư, cho cổ đông và điều kiện tốt cho người lao động.

- Tập trung thu hút các nguồn vốn khác thông qua liên doanh, liên kết, hợp tác kinh doanh.

## V. Quản trị công ty:

### 1. Hội đồng quản trị.

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

- Ông Nguyễn Thanh Tâm chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Số lượng cổ phần nắm giữ: 964.668 cổ phần;

- Vốn góp 9.646.680.000 đồng, chiếm tỉ lệ 16,31%.

- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ ở tổ chức khác: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc công ty cổ phần Hải Vân Nam.

- Ông Tạ Hoàng Giang – Thành viên Hội đồng quản trị

- Số lượng cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần;

- Vốn góp 0 đồng.

- Chức vụ hiện tại: Giám đốc điều hành.

- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ ở tổ chức khác: Không.

- Ông Trần Tam Phúc – Thành viên Hội đồng quản trị không tham gia điều hành.

- Số lượng cổ phần nắm giữ: 930.387 cổ phần;

- Trong đó đại diện sở hữu của công ty cổ phần Bảo hiểm AAA: 930.387 cổ phần, chiếm tỉ lệ 15,73%.

- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ ở tổ chức khác: Giám đốc công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Đầu tư AAA, trực thuộc công ty cổ phần bảo hiểm AAA.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị có một trợ lý là ông Vũ Văn Dũng kiêm trưởng phòng Tổ chức Hành chính công ty.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị luôn bám sát Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012 để chỉ đạo Ban Điều hành thực thi các định hướng, quyết định của Hội đồng quản trị nhằm đạt mục tiêu hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị đã họp năm phiên để nghị sự các vấn đề chính như sau:

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012
- Phân công nhiệm vụ trong HĐQT.
- Chỉ đạo công tác điều hành hoạt động kinh doanh trong năm 2012.
- Kiện toàn bộ máy nhân sự tại Công ty và các đơn vị trực thuộc. Giao Ban Giám đốc xây dựng bổ sung các nội quy, quy chế, môi trường làm việc, văn hóa doanh nghiệp, xây dựng và phát triển thương hiệu; bổ nhiệm Giám đốc điều hành và các chức danh quản lý.

- Quyết định tạm ngưng hoạt động kinh doanh tại Trung tâm Lữ hành thành phố Hồ Chí Minh để kiện toàn bộ máy nhân sự và tái hoạt động trở lại.

- Về công tác đầu tư: Có nghị quyết tập trung đầu tư vào các dự án trọng điểm và tổ chức đấu thầu khoán kinh doanh. Chỉ đạo tiến độ xây dựng khu dịch vụ thể dục, thể thao tại số 02 Trần Hưng Đạo. Giao Ban Giám đốc lập phương án rà soát, phân loại và có kế hoạch nâng cấp, sửa chữa tại một số đơn vị, bước đầu là khách sạn Anh Đào.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

Tham gia cuộc họp, thảo luận các vấn đề nghị sự của Hội đồng quản trị.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

- Ông Nguyễn Thanh Tâm - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

- Ông Tạ Hoàng Giang – Giám Đốc điều hành

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ quản trị kinh doanh, Cử nhân kinh tế.

- Ông Trần Tam Phúc - Thành viên HĐQT

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ quản trị kinh doanh, Cử nhân kinh tế.

## 2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

- Ông Trần Bình - Trưởng ban  
Số lượng cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần.
- Ông Trần Văn Thành – Thành viên  
Số lượng cổ phần nắm giữ: 3.233 cổ phần.
- Bà Nguyễn Thị Ngọc Thủy - Thành viên  
Số lượng cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần.

**b. Hoạt động của Ban kiểm soát:**

- Kiểm tra, kiểm soát các hoạt động của công ty tuân thủ đúng luật Doanh nghiệp; Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cũng như các nghị quyết của đại hội đồng cổ đông trong năm 2012.

- Kiểm tra, kiểm soát tình hình hoạt động của công ty thông qua kiểm tra các công văn, quyết định, các quy chế, quy trình và sự tuân thủ; đưa ra các khuyến nghị sửa đổi bổ sung phù hợp với tình hình thực tế và hoạt động của công ty.

- Kiểm tra, xem xét các báo cáo tài chính quý và năm, bảo đảm sự tuân thủ chế độ và chuẩn mực kế toán. Xem xét báo cáo của tổ chức kiểm toán độc lập.

- Tham gia một số cuộc họp giao ban của công ty, Hội đồng quản trị và có ý kiến góp ý trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.

- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012.

- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin của công ty theo các qui định của Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Tham gia giám sát công tác tổ chức, công tác kiểm phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

- Cập nhật những ý kiến của cổ đông tại đại hội và phối hợp xem xét, giám sát quá trình xử lý của Ban điều hành.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:**

**a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:**

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Lợi ích được hưởng	
			Lương	Thù lao
1	Nguyễn Thanh Tâm	Chủ tịch Hội đồng quản trị	289.700.000	33.474.178
2	Tạ Hoàng Giang	Giám đốc d. hành-TV HĐQT	258.377.014	16.272.170

2	- Trần Tam Phúc	Thành viên HĐQT	0	25.105.634
3	- Vũ Văn Minh	Phó Giám đốc	132.194.083	0
4	- Nguyễn Vĩnh Bảo	Kế toán trưởng	205.539.763	0
<b>Cộng</b>			<b>885.810.860</b>	<b>74.851.982</b>

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Ông Nguyễn Ngọc Chương chuyển bán cho ông Nguyễn Thanh Tâm chủ tịch Hội đồng quản trị 136.271 Cổ phiếu thuộc sở hữu cá nhân.

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Trong năm công ty có giao dịch với công ty cổ phần Hải Vân Nam một hợp đồng mua đồ gỗ lắp đặt tại khách sạn Đà Lạt Best Western Plaza trị giá 1.589.838.182 đồng.

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

**VI. Báo cáo tài chính**

1. Ý kiến kiểm toán:

Số: 235/BCKT-2012

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Đà Lạt (dưới đây gọi tắt là “Công ty”) được lập ngày 19 tháng 11 năm 2012 gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 30 tháng 09 năm 2012, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày được trình bày từ trang 5 đến trang 28 kèm theo.

Việc lập và trình bày báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

**Cơ sở ý kiến**

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên

tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

*Ý kiến của chúng tôi bị giới hạn bởi các vấn đề sau:*

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4203000055, vốn điều lệ của Công ty đã đăng ký là 104.500.000.000 VND. Tuy nhiên, đến thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán này, do còn một số vướng mắc với cổ đông Nhà nước, Công ty chỉ mới thực hiện góp 59.132.500.000 VND, số vốn còn lại chưa được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông qua hồ sơ phát hành. Các chỉ tiêu báo cáo tài chính có liên quan chưa ghi nhận các ảnh hưởng (nếu có) do khoản vốn điều lệ chưa góp đủ nêu trên.

Như đã nêu tại khoản 5 mục V của Thuyết minh báo cáo tài chính, Công trình khách sạn Đà Lạt Plaza đã hoàn thành đưa vào sử dụng nhưng chưa quyết toán, Công ty ghi nhận nguyên giá tạm tính là 41.723.870.940 đồng, trong đó giá trị hạng mục công trình giao nhà thầu thi công – Công ty Sông Đà 906 là 15.424.685.809 đồng (tương ứng với số tiền đã tạm ứng cho nhà thầu) nhưng chưa được nhà thầu xuất hoá đơn. Chúng tôi thực hiện kiểm toán nhằm đưa ra ý kiến về tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty theo các thủ tục kiểm toán Báo cáo tài chính thông thường mà không xem xét việc kiểm tra quyết toán khối lượng các công trình xây dựng cơ bản hoàn thành. Do vậy, nguyên giá Tài sản cố định tạm tính nêu trên có thể thay đổi khi quyết toán được chấp thuận, điều này làm ảnh hưởng đến Kết quả kinh doanh trong năm và khoản chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành một khoản tương ứng.

*Theo ý kiến của chúng tôi*, ngoại trừ ảnh hưởng của những vấn đề nêu trên, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Đà Lạt tại ngày 30/09/2012, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các văn bản pháp lý liên quan.

Ngoài ra, chúng tôi xin lưu ý người đọc báo cáo tài chính vấn đề sau:



Như đã nêu tại khoản 8 mục V của Thuyết minh báo cáo tài chính, dự phòng tổn thất đầu tư tài chính dài hạn cho khoản đầu tư vào Công ty cổ phần Công nghệ Giải trí TẾT (gọi tắt Công ty TẾT) số tiền là 379.476.018 đồng. Hiện nay Công ty TẾT đã ngưng hoạt động và ngân hàng đang làm thủ tục xử lý tài sản thế chấp.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 12 năm 2012

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

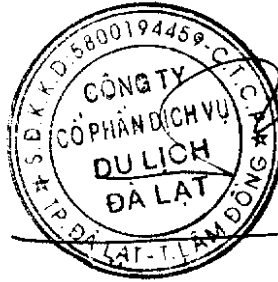
- Báo cáo tài chính năm 2012 đã kiểm toán tại Website:

<http://www.dalattsc.com.vn>

Đà Lạt, ngày 12 tháng 01 năm 2013

Người được uỷ quyền công bố thông tin. 

Giám đốc điều hành



**Ta Hoàng Giang**